

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ – ST
Ngày: 03 – 02 – 2021
(V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi
ly hôn)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tĩnh
2. Ông Nguyễn Quang Học

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Huy Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 03/02/2021, tại hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 332/2020/TLST – HNGĐ ngày 23/11/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2021/QĐST – HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Ng – Sinh năm: 1988 (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Bá Đ – Sinh năm: 1985 (Vắng)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố ST 4, phường XL, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về hôn nhân:

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hà Thị Ng trình bày:*

Chị và anh Đ cùng đi làm công nhân trong miền Nam nên đã quen và yêu nhau. Sau một thời gian tìm hiểu thì anh chị quyết định đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2008 tại UBND xã Tp, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa. Cưới xong, chúng tôi tiếp tục sống trong Nam đến cuối năm 2008 thì về quê nhà anh Đ tại phường XL, thị xã Nghi Sơn sinh sống và làm việc. Cuộc sống vợ chồng những năm đầu hạnh phúc và bắt đầu từ năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có quá nhiều những điểm không thể hợp nhau được về tính cách, quan điểm sống. Anh Đ lại lâm vào rượu chè rồi về nhà chửi bới, đánh đập chị rất thậm tệ. Điều làm chị không thể chấp nhận được là anh lại chửi bới, đánh đập chị trước mặt các con, gây ảnh hưởng đến tâm lý của các con rất nhiều. Mỗi lần như vậy chị lại tự mình chịu đựng rồi giấu bố mẹ và gia đình hai bên nội ngoại.

Nhưng nay chị cảm thấy thực sự không còn tình cảm vợ chồng với anh Đ, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện tại chị đã thuê nhà ra ở riêng. Nguyên vọng lớn nhất của chị là được ly hôn với anh Nguyễn Bá Đ.

- *Tại bản tự khai, cũng như tại buổi hòa giải, bị đơn là anh Nguyễn Bá Đ trình bày:*

Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Ng trình bày là đúng. Anh Đ thừa nhận là mấy năm gần đây anh có hay rượu chè với bạn bè, tiền lương đi làm được thì anh giữ lại để chi tiêu cho bản thân mình mà không đưa cho vợ để lo cho cuộc sống gia đình. Những lần vợ chồng có mâu thuẫn anh lại chửi bới, đánh đập vợ. Điều đó đã làm cho chị Ng bức xúc và muốn ly hôn. Tuy nhiên, sau khi biết chị Ng nộp đơn xin ly hôn thì anh đã thật sự hối hận về những việc làm của mình, bản thân anh vẫn còn tình cảm, vẫn yêu thương chị Ng nên mong Tòa án hòa giải, động viên để chị Ng quay về đoàn tụ gia đình và cùng nuôi dạy con cái.

2. Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Ng1 – Sinh ngày: 17/11/2008 và Nguyễn Bá L – Sinh ngày: 23/10/2012.

Nếu ly hôn, cả chị Ng và anh Đ đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con và không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản, công nợ: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tại phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng với quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là anh Nguyễn Bá Đ đã không chấp hành đầy đủ các yêu cầu, quyết định của vụ án. Tuy nhiên, Tòa án đã thực hiện nghiêm yết công khai thông báo hòa giải để anh Thắng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Do vậy, việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn Thắng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng quy định pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27, tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX tuyên:

- Về hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ng1 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Bá L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.
- Về tài sản và công nợ: Do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.
- Án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX xét thấy:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Hà Thị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với bị đơn anh Nguyễn Bá Đ, anh chị đều có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố ST 4, phường XL, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thụ lý và giải quyết đơn xin ly hôn của chị Hà Thị Ng là đúng quy định của pháp luật.

- Về thời hạn giải quyết vụ án: Ngày 23/11/2020 Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn thụ lý vụ án, đến ngày 29/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã giải quyết vụ án đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Sau khi tiến hành hòa giải cho các đương sự về việc giải quyết vụ án nhưng không thành, ngày 29/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thực hiện niêm yết hợp lệ cho bị đơn. Tuy nhiên, đến ngày mở phiên tòa xét xử vụ án, anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án đã phải ra Quyết định hoãn phiên tòa và thực hiện niêm yết cho anh Đ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự,

HĐXX quyết định tiến hành xét xử vụ án trong trường hợp vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Bởi lẽ anh chị tự do tìm hiểu, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tp, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa và thực hiện đầy đủ thủ tục kết hôn theo quy định của pháp luật.

* *Về mâu thuẫn vợ chồng*: Sau khi kết hôn, cả hai anh chị đều làm nghề tự do. Quá trình hòa giải, Tòa án đã nắm bắt được mâu thuẫn của vợ chồng anh chị. Nguyên nhân chủ yếu là do anh chị có quá nhiều những bất đồng về quan điểm sống, từ khoảng năm 2017 đến nay, anh Đ đi làm lại thường xuyên uống rượu rồi về nhà gây sự đánh đập, chửi bới chị Ng thậm tệ trước mặt các con. Điều này đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến tâm lý của các con khiến chị không thể tha thứ và không còn tình cảm vợ chồng với anh Đ nữa.

Về phía anh Đ, quá trình hòa giải tại Tòa án, anh cũng thừa nhận đã có những hành động, việc làm không như chị Ng trình bày. Tuy nhiên, sau khi biết chị Ng làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, anh đã rất ân hận và xin lỗi chị Ng, mong chị tha thứ. Tòa án cũng đã hòa giải, động viên chị Ng cho chồng thêm một cơ hội nhưng chị Ng vẫn kiên quyết xin được ly hôn với anh Đ.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa hai anh chị đã thực sự trầm trọng, bản thân chị Ng đã không còn chút tình cảm nào dành cho anh Đ, Tòa án cũng đã nhiều lần hòa giải, động viên chị suy nghĩ lại và cho anh Đ thêm một cơ hội nhưng chị đều kiên quyết xin ly hôn. Sự kiên quyết ấy của chị được thể hiện qua hành động chị không còn ở chung nhà với anh Đ nữa mà đã thuê ra chỗ khác ở riêng. Nên việc xử cho chị Ng được ly hôn với anh Đ là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, cũng như trong biên bản hòa giải, chị Ng và anh Đ đều thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Ng1 – Sinh ngày: 17/11/2008 và Nguyễn Bá L – Sinh ngày: 23/10/2012. Quá trình giải quyết vụ án, cả hai anh chị đều có nguyện vọng được nuôi cả 02 con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa, chị Ng vẫn giữ nguyên quan điểm về nguyện vọng xin được nuôi cả 02 con. Tuy nhiên, hiện tại cả hai cháu Ng1 và L đều đã lớn, cháu Ng1 học lớp 7, còn cháu L cũng đã học lớp 2. Biết bố mẹ phải ly hôn, mặc dù các cháu không muốn điều đó xảy ra nên cả hai chị em đều mong muốn được ở chung với cả bố lẫn mẹ, và thực tế thì ở tuổi các cháu ở với bố hay với mẹ đều tốt. Song xét thấy, cháu Ng1 là con gái, lại đang bước vào tuổi phát triển tâm sinh lý nên việc có mẹ ở bên cạnh để hướng dẫn những chuyện tế nhị về cơ thể, về cuộc sống là vô cùng cần

thiết. Vì vậy, việc giao cháu Ng1 cho chị Ng nuôi và giao cháu L cho anh Đ nuôi là hoàn toàn phù hợp.

Chị Ng và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Trong vụ án này, chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Dành quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27, tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Hà Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Bá Đ.

- **Về con chung:** Chị Ng và anh Đ có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Ng1 – Sinh ngày: 17/11/2008 và Nguyễn Bá L – Sinh ngày: 23/10/2012.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Nguyễn Thị Ng1 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Bá L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ng và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

- **Về tài sản và công nợ:** Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hà Thị Ng phải chịu 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000^d (*Băm trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2019/0005030 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố chị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- UBND phường XL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga